

Số: 100/TB-MNTLH

Cử Chi, ngày 04 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về niêm yết công khai thực hiện phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước
quý 1/2023 và các khoản thu chi theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và
Thông tư 90/2018/TT-BTC**

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 ngày 12 tháng 01 năm 2023,

Tại Trường Mầm non Trung Lập Hạ.

Chúng tôi gồm:

- Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Hiệu trưởng
- Bà Phạm Thị Hồng Nhũ - Phó hiệu trưởng
- Bà Tô Thị Kiều Phương – Chủ tịch công đoàn
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nhi - Tổ trưởng Khối Mầm - Chồi
- Bà Lê Thị Huyền - Tổ trưởng Khối Lá
- Ông Đặng Thanh Nhã – Kiểm văn thư
- Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên - Tổ trưởng Văn Phòng

Tiến hành niêm yết Quyết định số 99/QĐ-MNTLH ngày 04 tháng 04 năm 2023 (đính kèm Quy chế)

Việc niêm yết được thực hiện từ ngày 04/04/2023 đến hết ngày 04/05/2023 công khai rộng rãi cho cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường biết./.

BỘ PHẬN:

- Bà Phạm Thị Hồng Nhũ.....
- Bà Tô Thị Kiều Phương.....
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nhi.....



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Thu

Củ Chi, ngày 04 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN

Về niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý 1/2023 và các khoản thu chi tại đơn vị theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC

Thời gian: Vào lúc 16 giờ 05 phút, ngày 04 tháng 04 năm 2022

Địa điểm: Hội trường, Trường Mầm non Trung Lập Hạ.

Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Hiệu trưởng - Trưởng ban.

NỘI DUNG:

1. Thành phần công khai

- Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Hiệu trưởng
- Bà Phạm Thị Hồng Nhũ - Phó hiệu trưởng
- Bà Đỗ Thị Cẩm Loan - Phó hiệu trưởng
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nhi - Tổ trưởng Khối Mầm - Chồi
- Bà Lê Thị Huyền - Tổ trưởng Khối Lá – Thư ký
- Bà Nguyễn Thị Thúy Kiều – Giáo viên – Ban thanh tra nhân dân
- Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên - Tổ trưởng Văn Phòng

2. Nội dung công khai

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-MNTLH ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Trường Mầm non Trung Lập Hạ về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân nhà nước và các khoản thu chi tại đơn vị quý 1/2023;

Nhà trường thiết lập đầy đủ hồ niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân nhà nước và các khoản thu chi tại đơn vị quý 1/2023 của Trường Mầm non Trung Lập Hạ gồm có:

- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý 1/2023
- Công khai thực hiện thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng các nguồn quý 1/2023 (Kèm theo mẫu biểu)

Thời gian niêm yết: Từ ngày 04/04/2022 đến hết ngày 04/05/2023.

Biên bản kết thúc lúc 16 giờ 40 phút cùng ngày ./.

Thư ký



Lê Thị Huyền

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Minh Thu

Số: 99/QĐ-MNTLH

Củ Chi, ngày 04 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý 1/2023 và các khoản thu chi tại đơn vị theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính; Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ Trường Mầm Non Trung Lập Hạ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân nhà nước và các khoản thu chi tại đơn vị quý 1/2023 (theo biểu số 3 đính kèm).

Điều 2: Hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị, trong Hội đồng sư phạm của đơn vị và trang web trường: <https://mntrunglapha.hcm.edu.vn>.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4: Ban giám hiệu, các phòng ban có liên quan và CB-GV-CNV Trường Mầm non Trung Lập Hạ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Thu

Củ Chi, ngày 04 tháng 04 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 01/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Mầm non Trung Lập Hạ công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 01/2023 như sau:

ĐV tính: đồng

SỐ TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 01/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 01/2023 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (sự nghiệp)	1.510.525.886	475.193.000	31,46%	1113,59%
I	Số thu sự nghiệp + số mang sang	1.510.525.886	475.193.000	31,46%	1113,59%
1	Học phí	419.765.636	177.750.000		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	30.000.000	-		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	455.356.797	135.450.000		
4	Vệ sinh phí bán trú	81.000.000	27.450.000		
5	Công phục vụ ăn sáng	200.055.469	44.643.000		
6	Thẻ đục nhíp điện	176.186.584	45.100.000		
7	Tiếng anh	148.161.400	44.800.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.236.026.766	365.466.327	29,57%	208,28%
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.236.026.766	365.466.327	29,57%	208,28%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.236.026.766	365.466.327	29,57%	208,28%
1	Học phí	238.281.972	105.960.012		
2	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	30.000.000	-		
3	Tổ chức phục vụ bán trú	422.450.609	132.132.115		
4	Vệ sinh phí bán trú	81.000.000	17.332.000		
5	Công phục vụ ăn sáng	194.294.185	36.139.200		
6	Thẻ đục nhíp điện	135.000.000	38.743.000		
7	Tiếng anh	135.000.000	35.160.000		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 01/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 01/2023 nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.141.084.151	1.014.205.994	14,20%	105,20%
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.141.084.151	1.014.205.994	14,20%	105,20%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7.141.084.151	1.014.205.994	14,20%	105,20%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.628.182.112	751.096.155	20,70%	92,58%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.512.902.039	263.109.839	7,49%	172,19%

Ngày 04 tháng 4 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Minh Thu



Ngày ký: 05/04/2023 16:53:07
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ
Chí Minh
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối
chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 19

Ký hiệu: 06-ĐCSDTK/KBNN

BẢNG XÁC NHẬN SỐ DƯ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Tháng 3 Năm 2023

Tên đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập Hạ

Mã ĐVQHNS: 1038474

Địa chỉ: Số 270, đường Tỉnh Lộ 2, ấp Xóm Mới, Xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi, Thành

Đơn vị: đồng

Diễn giải		Số liệu tại đơn vị	Số liệu tại KBNN	Chênh lệch	Nguyên nhân
Tài khoản:	3713.0.1038474.00000				
Số dư đầu kỳ		12.702.018			
Phát sinh tăng trong kỳ		0			
Phát sinh giảm trong kỳ		0			
Số dư cuối kỳ		12.702.018			
Tài khoản:	3714.0.1038474.00000				
Số dư đầu kỳ		201.069.104			
Phát sinh tăng trong kỳ		30.200.000			
Phát sinh giảm trong kỳ		5.053.640			
Số dư cuối kỳ		226.215.464			
Tài khoản:	3713.0.1038474.94006				
Số dư đầu kỳ		4.496.595			
Phát sinh tăng trong kỳ		0			
Phát sinh giảm trong kỳ		0			
Số dư cuối kỳ		4.496.595			
Tài khoản:	3713.0.1038474.94005				
Số dư đầu kỳ		11.641.323			
Phát sinh tăng trong kỳ		0			
Phát sinh giảm trong kỳ		0			
Số dư cuối kỳ		11.641.323			
Tài khoản:	3713.0.1038474.94199				
Số dư đầu kỳ		0			
Phát sinh tăng trong kỳ		0			
Phát sinh giảm trong kỳ		0			
Số dư cuối kỳ		0			
Tài khoản:	3713.0.1038474.94009				
Số dư đầu kỳ		0			
Phát sinh tăng trong kỳ		0			
Phát sinh giảm trong kỳ		0			
Số dư cuối kỳ		0			

Tài khoản:	3713.0.1038474.94001			
Số dư đầu kỳ	8.681.091			
Phát sinh tăng trong kỳ	0			
Phát sinh giảm trong kỳ	0			
Số dư cuối kỳ	8.681.091			
Tài khoản:	3713.0.1038474.94007			
Số dư đầu kỳ	0			
Phát sinh tăng trong kỳ	0			
Phát sinh giảm trong kỳ	0			
Số dư cuối kỳ	0			

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Số liệu tại KBNN", "Nguyên nhân" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngô Hoàng Lâm

Người ký: Van Ngo Thi Bich 03
Ngày ký: 05/04/2023 16:53:07
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ Chí Minh

Van Ngo Thi Bich 03

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

(Ký tên, đóng dấu)
Người ký: NGUYỄN THỊ ĐỖ QUYÊN
Ngày ký: 05/04/2023 16:22:41
Đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập Hạ



NGUYỄN THỊ ĐỖ QUYÊN Nguyễn Thị Minh Thu

Mã chương: 622

Đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập Hạ

Mã ĐVQHNS: 1038474

Mã cấp NS: 3

Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ Chí Minh
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 20a

Ký hiệu: 01a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Quý 1 / Năm 2023

Mã nguồn NSNN kinh tế	Mã ngành	Mã CTMT, DA	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm		DT đã sử dụng		DT đã Cam kết chi		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9	10	11=5-7-9	
12	071	00000	107.704.048	977.900.000	977.900.000	977.900.000	1.085.604.048	263.109.839	263.109.839	0	0	0	0	822.494.209
14	071	00000	22.991.991	2.404.306.000	2.404.306.000	2.404.306.000	2.427.297.991	0	0	0	0	0	0	2.427.297.991
13	071	00000	152.627.762	3.475.554.350	3.475.554.350	3.475.554.350	3.628.182.112	751.096.155	751.096.155	0	0	0	0	2.877.085.957
Cộng:			283.323.801	6.857.760.350	6.857.760.350	6.857.760.350	7.141.084.151	1.014.205.994	1.014.205.994	0	0	0	0	6.126.878.157
Phần KBNN ghi:														

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngô Hoàng Lâm

Người ký: Vũ Văn Tiến Bình
Ngày ký: 05/04/2023 16:53:07
Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ Chí Minh

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: NGUYỄN THU ĐO ĐUYỄN
Ngày ký: 05/04/2023 16:22:41
Đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập Hạ

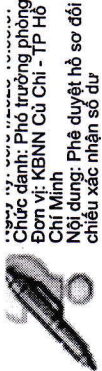


Mã chương: 622

Đơn vị: Trường Mầm non Trung Lập Hạ

Mã ĐVQHNS: 1038474

Mã cấp NS: 3



Chức danh: Phó trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ
Chí Minh.
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối
chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 20c

Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG-KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DƯ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Quý 1 /Năm 2023

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NSNN	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Phụ cấp thu hút	12	071	6103	00000	0	0	114.150.000	114.150.000	114.150.000	114.150.000
Phụ cấp đặc biệt khác của ngành	12	071	6116	00000	0	0	94.359.839	94.359.839	94.359.839	94.359.839
Chi khác	12	071	6449	00000	0	0	54.600.000	54.600.000	54.600.000	54.600.000
Lương theo ngạch, bậc	13	071	6001	00000	0	0	330.088.643	330.088.643	330.088.643	330.088.643
Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	13	071	6051	00000	0	0	42.150.400	42.150.400	42.150.400	42.150.400
Phụ cấp chức vụ	13	071	6101	00000	0	0	8.046.000	8.046.000	8.046.000	8.046.000
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	13	071	6105	00000	0	0	31.301.175	31.301.175	31.301.175	31.301.175
Phụ cấp ưu đãi nghề	13	071	6112	00000	0	0	108.448.531	108.448.531	108.448.531	108.448.531
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	13	071	6113	00000	0	0	447.000	447.000	447.000	447.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	13	071	6115	00000	0	0	31.390.262	31.390.262	31.390.262	31.390.262
Bảo hiểm xã hội	13	071	6301	00000	0	0	74.075.381	74.075.381	74.075.381	74.075.381
Bảo hiểm y tế	13	071	6302	00000	0	0	12.698.633	12.698.633	12.698.633	12.698.633
Kinh phí công đoàn	13	071	6303	00000	0	0	8.452.707	8.452.707	8.452.707	8.452.707
Bảo hiểm thất nghiệp	13	071	6304	00000	0	0	4.558.393	4.558.393	4.558.393	4.558.393
Chi khác	13	071	6449	00000	0	0	46.800.000	46.800.000	46.800.000	46.800.000
Tiền điện	13	071	6501	00000	0	0	5.694.296	5.694.296	5.694.296	5.694.296

Vật tư văn phòng khác	13	071	6599	00000	0	0	3.600.000	3.600.000	3.600.000
Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại); thuế bao đường điện thoại; fax	13	071	6601	00000	0	0	20.534	20.534	20.534
Thuế bao kênh vệ tinh; thuế bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuế đường truyền mạng	13	071	6605	00000	0	0	1.980.000	1.980.000	1.980.000
Khoản điện thoại	13	071	6618	00000	0	0	2.700.000	2.700.000	2.700.000
Khoản công tác phí	13	071	6704	00000	0	0	6.600.000	6.600.000	6.600.000
Thuế lao động trong nước	13	071	6757	00000	0	0	15.895.200	15.895.200	15.895.200
Chi phí thuế mướn khác	13	071	6799	00000	0	0	2.000.000	2.000.000	2.000.000
Các thiết bị công nghệ thông tin	13	071	6912	00000	0	0	6.215.000	6.215.000	6.215.000
Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	13	071	7053	00000	0	0	4.500.000	4.500.000	4.500.000
Chi các khoản khác	13	071	7799	00000	0	0	3.434.000	3.434.000	3.434.000
Cộng:					0	0	1.014.205.994	1.014.205.994	1.014.205.994
Phần KBNN ghi:									

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngô Hoàng Lâm

Người ký: Van Ngo Thi Bich 03
Ngày ký: 05/04/2023 16:53:07
Đơn vị: KBNN Củ Chi - TP Hồ Chí Minh

Van Ngo Thi Bich 03

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: NGUYỄN THỊ ĐO QUỲN
Ngày ký: 05/04/2023 16:22:41
Đơn vị: Trường Tiểu học Trưng Vương Quận Trung Lập Hạ

NGUYỄN THỊ ĐO QUỲN

Nguyễn Thị Minh Thu

BÁO CÁO CHI CÁC NGUỒN THU TẠI ĐƠN VỊ

THÁNG 01/2023

Tiền mặt (TK 111) + Tiền gửi ngân hàng (TK 112) + Tiền gửi Kho bạc

NGUỒN TIỀN : TỔNG HỢP

Mã đối tượng	Tên đối tượng	Đr đầu kỳ		Phát sinh tăng trong kỳ		Phát sinh giảm trong kỳ		Trong đó		Tổng cộng				Trong đó			
		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB	Tổng cộng	TỔNG	CCTL	Hoạt động	TỔNG	CCTL	Hoạt động	TỔNG
		Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB	Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB	Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB										
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	10a=11a+12a	10b=11b+12b	11=2+5-8	11a	11b	12=3+6-9
I	NGUỒN THU THỎA THUẬN	77.182.794	0	77.182.794	239.292.000	119.646.000	119.646.000	216.435.741	119.646.000	96.789.741	100.039.053	0	100.039.053	0	0	0	100.039.053
1	Tiền học phí	0	0	0	58.200.000	29.100.000	29.100.000	29.100.000	29.100.000	0	29.100.000	0	29.100.000	0	0	0	29.100.000
2	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	28.250.609	0	28.250.609	87.600.000	43.800.000	43.800.000	96.892.541	43.800.000	53.092.541	18.958.068	0	18.958.068	0	0	0	18.958.068
3	Tiền thiết bị vật dụng phục vụ bán trú	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Tiền vệ sinh bán trú	0	0	0	17.760.000	8.880.000	8.880.000	8.880.000	8.880.000	0	8.880.000	0	8.880.000	0	0	0	8.880.000
5	Tiền công phục vụ ăn sáng	24.194.185	0	24.194.185	17.532.000	8.766.000	8.766.000	16.405.200	8.766.000	7.639.200	25.320.985	0	25.320.985	0	0	0	25.320.985
6	Tiền thiế dục nhp điệu	14.823.000	0	14.823.000	29.200.000	14.600.000	14.600.000	40.743.000	14.600.000	26.143.000	3.280.000	0	3.280.000	0	0	0	3.280.000
7	Tiền anh	9.915.000	0	9.915.000	29.000.000	14.500.000	14.500.000	24.415.000	14.500.000	9.915.000	14.500.000	0	14.500.000	0	0	0	14.500.000
II	NGUỒN THU HỒ - CHI HỒ	246.347.195	0	246.347.195	228.028.000	114.014.000	114.014.000	315.403.210	114.014.000	201.389.210	158.971.985	0	158.971.985	0	0	0	158.971.985
1	Tiền ăn trưa, xế	192.991.295	0	192.991.295	175.320.000	87.660.000	87.660.000	250.146.230	87.660.000	162.486.230	118.165.065	0	118.165.065	0	0	0	118.165.065
2	Ăn sáng	46.892.220	0	46.892.220	40.908.000	20.454.000	20.454.000	59.356.980	20.454.000	38.902.980	28.443.240	0	28.443.240	0	0	0	28.443.240
3	Nước uống	107.980	0	107.980	11.800.000	5.900.000	5.900.000	5.900.000	5.900.000	0	6.007.980	0	6.007.980	0	0	0	6.007.980
4	Học phẩm, học cụ	6.355.700	0	6.355.700	0	0	0	0	0	0	6.355.700	0	6.355.700	0	0	0	6.355.700
5	Bảo hiểm tai nạn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
III	NGUỒN TIỀN GỬI KERN	189.624.596	0	189.624.596	93.487.907	93.487.907	93.487.907	103.270.092	93.487.907	103.270.092	179.842.411	119.263.504	47.876.889	0	0	0	179.842.411
A	TIỀN GỬI HỌC PHÍ	154.425.476	0	154.425.476	87.950.000	87.950.000	87.950.000	100.054.092	87.950.000	100.054.092	142.321.384	119.263.504	23.057.880	0	0	0	142.321.384
B	TIỀN GỬI KHÁC	35.199.120	0	35.199.120	5.537.907	5.537.907	5.537.907	3.216.000	5.537.907	3.216.000	37.521.027	0	24.819.009	0	0	0	37.521.027
1	Tiền quỹ phúc lợi	4.496.595	0	4.496.595	0	0	0	0	0	0	4.496.595	0	4.496.595	0	0	0	4.496.595
2	Tiền quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	8.681.091	0	8.681.091	0	0	0	0	0	0	8.681.091	0	8.681.091	0	0	0	8.681.091
3	Tiền quỹ khen thưởng	11.641.323	0	11.641.323	0	0	0	0	0	0	11.641.323	0	11.641.323	0	0	0	11.641.323
4	Tiền quỹ bổ sung thu nhập	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu	10.380.111	0	10.380.111	5.537.907	5.537.907	5.537.907	3.216.000	5.537.907	3.216.000	12.702.018	0	12.702.018	0	0	0	12.702.018
IV	TIỀN GỬI NGÂN HÀNG (TRÍCH CÚOI NĂM+ LÃI NGÂN HÀNG)	102.253.750	0	102.253.750	2.983.651	2.983.651	2.983.651	0	2.983.651	0	105.237.401	0	105.237.401	0	0	0	105.237.401
1	Tiền cải cách tiền lương	92.975.456	0	92.975.456	0	0	0	0	0	0	92.975.456	0	92.975.456	0	0	0	92.975.456
2	Tiền quỹ phúc lợi	7.480.565	0	7.480.565	0	0	0	0	0	0	7.480.565	0	7.480.565	0	0	0	7.480.565
3	Tiền quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	1.797.729	0	1.797.729	153.651	153.651	153.651	0	153.651	0	1.951.380	0	1.951.380	0	0	0	1.951.380
4	Phí bảo hành	0	0	0	2.830.000	2.830.000	2.830.000	0	0	0	2.830.000	0	2.830.000	0	0	0	2.830.000
5	Ngân sách (Tiền mặt)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG (I+II+III)		425.783.739	0	425.783.739	470.303.651	233.660.000	233.660.000	531.838.951	233.660.000	298.178.951	364.248.439	0	364.248.439	0	0	0	364.248.439
TỔNG CỘNG (I+II+III)		615.408.335	0	615.408.335	563.791.558	233.660.000	233.660.000	635.109.043	233.660.000	401.449.043	544.090.850	119.263.504	412.125.328	0	0	0	544.090.850

Kế toán

(Ký, họ và tên)

Nguyễn Thị Đỗ Quyên

Ngày 31 tháng 01 năm 2023

TRƯỞNG CỤ HIỆP TRƯỞNG

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

Nguyễn Thị Minh Thu

BÁO CÁO CHI CÁC NGUỒN THU TẠI ĐƠN VỊ

THÁNG 02/2023

Tiền mặt (TK 111) + Tiền gửi ngân hàng (TK 112) + Tiền gửi Kho bạc

NGUỒN TIỀN : TỔNG HỢP

Mã đối tượng	Tên đối tượng	Dư đầu kỳ			Phát sinh tăng trong kỳ			Phát sinh giảm trong kỳ			Dư cuối kỳ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		Tổng cộng	Trong đó		Tiền gửi NH, KB	Tổng cộng	Trong đó		Tiền gửi NH, KB	Trong đó		Tiền gửi NH, KB																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
			Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB			Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB		Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
												Tổng cộng	Tiền mặt	Tổng cộng	Tiền mặt	Tổng cộng	Hoạt động	Tổng cộng	Hoạt động	Tổng cộng	Hoạt động																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	CCTL	Hoạt động	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng cộng

Kế toán
(Ký, họ và tên)
Nguyễn Thị Đỗ Quyên

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

CHỖ CHỮ KÝ

(Ký, họ và tên)

TRƯỜNG MẦM NON

TRUNG LẬP HẠ

BAN NHÂN DÂN

THỊ MINH THỦY

TRUNG LẬP HẠ

TRUNG LẬP HẠ

TRUNG LẬP HẠ

TRUNG LẬP HẠ

BÁO CÁO CHI CÁC NGUỒN THU TẠI ĐƠN VỊ

THÁNG 3/2023

Tiền mặt (TK 111) + Tiền gửi ngân hàng (TK 112) + Tiền gửi Kho bạc

NGUỒN TIỀN : TỔNG HỢP

Mã đối tượng	Tên đối tượng	Dư đầu kỳ			Phát sinh tăng trong kỳ			Phát sinh giảm trong kỳ			Tổng cộng			Dư cuối kỳ					
		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB	Tổng cộng	Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB	Tổng cộng	CCTL	Hoạt động	Tổng	CCTL	Hoạt động	Tổng		
			Tiền mặt	Tiền gửi NH, KB															
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7 =8+9	8	9	10 = 11+12	10a=11a+12a	10b=11b+12b	11=2+5+8	11a	11b	12=3+6-9	Hoạt động	
I	NGUỒN THU THỎA THUẬN	98.212.279	0	98.212.279	269.428.000	134.714.000	134.714.000	252.420.800	134.714.000	117.706.800	115.219.479	0	115.219.479	0	0	0	115.219.479	0	115.219.479
1	Tiền học phí	100.000	0	100.000	60.400.000	30.200.000	30.200.000	60.400.000	30.200.000	30.200.000	100.000	0	100.000	0	0	0	100.000	0	100.000
2	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	22.914.494	0	22.914.494	91.200.000	45.600.000	45.600.000	82.546.000	45.600.000	36.946.000	31.568.494	0	31.568.494	0	0	0	31.568.494	0	31.568.494
3	Tiền thiết bị vật dụng phục vụ bán trú	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Tiền vệ sinh bán trú	10.794.000	0	10.794.000	18.480.000	9.240.000	9.240.000	19.156.000	9.240.000	9.916.000	10.118.000	0	10.118.000	0	0	0	10.118.000	0	10.118.000
5	Tiền công phục vụ ăn sáng	28.448.785	0	28.448.785	38.748.000	19.374.000	19.374.000	34.498.800	19.374.000	15.124.800	32.697.985	0	32.697.985	0	0	0	32.697.985	0	32.697.985
6	Tiền thuê dụng cụ nấu ăn	18.580.000	0	18.580.000	30.400.000	15.200.000	15.200.000	27.800.000	15.200.000	12.600.000	21.180.000	0	21.180.000	0	0	0	21.180.000	0	21.180.000
7	Tiền ăn	17.375.000	0	17.375.000	30.200.000	15.100.000	15.100.000	28.020.000	15.100.000	12.920.000	19.555.000	0	19.555.000	0	0	0	19.555.000	0	19.555.000
II	NGUỒN THU HỘ - CHI HỘ	238.421.525	0	238.421.525	490.212.000	245.106.000	245.106.000	434.797.217	245.106.000	189.691.217	293.836.308	0	293.836.308	0	0	0	293.836.308	0	293.836.308
1	Tiền ăn trưa, xế	178.971.985	0	178.971.985	387.480.000	193.740.000	193.740.000	330.848.377	193.740.000	137.108.377	235.603.608	0	235.603.608	0	0	0	235.603.608	0	235.603.608
2	Ăn sáng	44.517.860	0	44.517.860	90.412.000	45.206.000	45.206.000	85.042.140	45.206.000	39.836.140	49.887.720	0	49.887.720	0	0	0	49.887.720	0	49.887.720
3	Nước uống	8.575.980	0	8.575.980	12.320.000	6.160.000	6.160.000	12.551.000	6.160.000	6.391.000	8.344.980	0	8.344.980	0	0	0	8.344.980	0	8.344.980
4	Học phẩm, học cụ	6.355.700	0	6.355.700	0	0	0	6.355.700	0	6.355.700	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Bảo hiểm tai nạn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
III	NGUỒN TIỀN GỬI KBNN	238.590.131	0	238.590.131	30.200.000	0	30.200.000	5.053.640	5.053.640	5.053.640	263.736.491	142.807.132	108.227.341	0	0	0	263.736.491	283.431.796	120.929.359
A	TIỀN GỬI HỌC PHÍ	201.069.104	0	201.069.104	30.200.000	0	30.200.000	5.053.640	5.053.640	5.053.640	226.215.464	142.807.132	83.408.332	0	0	0	226.215.464	142.807.132	83.408.332
B	TIỀN GỬI KHÁC	37.521.027	0	37.521.027	0	0	0	0	0	0	37.521.027	0	24.819.009	0	0	0	37.521.027	140.624.664	37.521.027
1	Tiền quỹ phúc lợi	4.496.595	0	4.496.595	0	0	0	0	0	0	4.496.595	0	4.496.595	0	0	0	4.496.595	0	4.496.595
2	Tiền quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	8.681.091	0	8.681.091	0	0	0	0	0	0	8.681.091	0	8.681.091	0	0	0	8.681.091	0	8.681.091
3	Tiền quỹ khen thưởng	11.641.323	0	11.641.323	0	0	0	0	0	0	11.641.323	0	11.641.323	0	0	0	11.641.323	0	11.641.323
4	Tiền quỹ bổ sung thu nhập	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu	12.702.018	0	12.702.018	0	0	0	0	0	0	12.702.018	0	12.702.018	0	0	0	12.702.018	0	12.702.018
IV	TIỀN GỬI NGÂN HÀNG (TRÍCH CÚOI NĂM+ LẠI NGÂN HÀNG)	105.415.784	0	105.415.784	207.347	0	207.347	0	0	0	105.623.131	0	105.623.131	0	0	0	105.623.131	0	105.623.131
1	Tiền cải cách tiền lương	92.975.456	0	92.975.456	0	0	0	0	0	0	92.975.456	0	92.975.456	0	0	0	92.975.456	0	92.975.456
2	Tiền quỹ phúc lợi	7.480.565	0	7.480.565	0	0	0	0	0	0	7.480.565	0	7.480.565	0	0	0	7.480.565	0	7.480.565
3	Tiền quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	2.129.763	0	2.129.763	207.347	0	207.347	0	0	0	2.337.110	0	2.337.110	0	0	0	2.337.110	0	2.337.110
4	Phi bảo hành	2.830.000	0	2.830.000	0	0	0	0	0	0	2.830.000	0	2.830.000	0	0	0	2.830.000	0	2.830.000
5	Ngân sách (Tiền mặt)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngân hàng + tiền mặt tại đơn vị	442.049.588	0	442.049.588	759.847.347	379.820.000	380.027.347	687.218.017	379.820.000	307.398.017	514.678.918	0	514.678.918	0	0	0	514.678.918	0	514.678.918
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	680.639.719	0	680.639.719	790.047.347	379.820.000	410.227.347	692.717.657	379.820.000	312.451.657	778.415.409	142.807.132	622.906.259	0	0	0	778.415.409	283.431.796	635.608.277

Kế toán

(Ký, họ và tên)

Nguyễn Thị Đỗ Quyên

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

CHIEU TRƯỞNG

(Ký họ tên, đóng dấu)

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

TRƯỜNG MẦM NON TRUNG LẬP HẠ

Nguyễn Thị Minh Thu

Cử Chi, ngày 05 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý 1/2023 và các khoản thu chi tại đơn vị theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC

Thời gian: Vào lúc 9 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2023

Địa điểm: Hội trường, Trường Mầm non Trung Lập Hạ.

Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Hiệu trưởng - Trưởng ban.

NỘI DUNG:

1 . Thành phần công khai

- Bà Nguyễn Thị Minh Thu – Hiệu trưởng
- Bà Phạm Thị Hồng Nhũ - Phó hiệu trưởng
- Bà Đỗ Thị Cẩm Loan - Phó hiệu trưởng
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nhi - Tổ trưởng Khối Mầm - Chồi
- Bà Lê Thị Huyền - Tổ trưởng Khối Lá
- Bà Nguyễn Thị Thúy Kiều – Giáo viên – Ban thanh tra nhân dân
- Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên - Tổ trưởng Văn Phòng

2. Nội dung

Lập biên bản về việc tháo dỡ niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân nhà nước và các khoản thu chi tại đơn vị quý 1/2023 theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC tại trụ sở làm việc

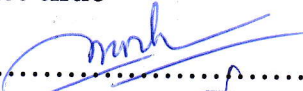
Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 20 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan thống nhất thông qua./.

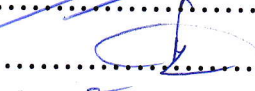
Thư ký

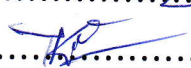


Lê Thị Huyền

Đại diện những người kết thúc

1. Phạm Thị Hồng Nhũ:.....

2. Nguyễn Thị Đỗ Quyên:..

3. Nguyễn Thị Kiều Nhi:.....



Hiệu trưởng


Nguyễn Thị Minh Thu